

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-MT
V/v triển khai thực hiện Thông
báo số 9463/TB-VP ngày 19
tháng 12 năm 2024 của Văn
phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
Kon Tum

TP. Kon Tum, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố.

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Thực hiện Thông báo số 9463/TB-VP ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm về cấp Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Để đảm bảo hồ sơ, thủ tục môi trường trong quá trình hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các cơ sở chăn nuôi, các cơ sở cửa hàng kinh doanh xăng, dầu tại địa bàn các xã, phường thành phố Kon Tum theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đề nghị:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương:

- Rà soát, phân loại cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy phép môi trường trước ngày 31 tháng 12 năm 2024 trên địa bàn quản lý thuộc thẩm quyền giải quyết; chủ động hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đôn đốc chủ các cơ sở khẩn trương hoàn thiện các thủ tục pháp lý, gửi cấp có thẩm quyền để xem xét cấp phép môi trường theo quy định để hoạt động bình thường, không để xảy ra tình trạng đình trệ, hoặc phải dừng hoạt động.

- Đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ công việc, đúng quy định của pháp luật đối với các thủ tục hành chính của ngành, đơn vị mình liên quan đến việc cấp giấy phép môi trường. Không đặt thêm các yêu cầu, điều kiện, thủ tục hành chính gây khó khăn vướng mắc cho các chủ cơ sở.

- Khi tiếp nhận hồ sơ liên quan đến việc cấp Giấy phép môi trường thuộc phạm vi, trách nhiệm giải quyết của ngành, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ công việc, đúng quy định của pháp luật đối với các thủ tục hành chính của ngành, đơn vị, hoàn thành trong thời gian sớm nhất.

Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo hoặc nội dung văn bản, tài liệu trong hồ sơ chưa bảo đảm theo quy định, phải có trách nhiệm hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ chỉ thực hiện một lần.

2. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường: Tiếp tục thông tin, tuyên truyền đến chủ các cơ sở nắm về quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với hành vi cơ sở đang hoạt động mà không có Giấy phép môi trường (*Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường*). Đồng thời, thông báo đến các Cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố Kon Tum biết, thực hiện.

3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố Kon Tum thực hiện các nội dung sau:

3.1. Về thủ tục cấp phép môi trường:

a. Điều 39, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định:

“Điều 39. Đối tượng phải có giấy phép môi trường

1. Dự án đầu tư nhóm I, nhóm II và nhóm III có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức.

2. Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành có tiêu chí về môi trường như đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.”

b. Căn cứ vào các tiêu chí về môi trường quy định tại phụ lục III, IV, V ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ để lập thủ tục cấp Giấy phép môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp phép theo quy định.

c. Thời điểm lập hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, cụ thể như sau:

“d) Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật này đã đi vào vận hành chính thức trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải có giấy phép môi trường trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành¹.

d. Hồ sơ, trình tự thủ tục cấp giấy phép môi trường thực hiện theo quy

¹. Trừ trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn môi trường, giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất, giấy phép xử lý chất thải nguy hại, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi (*sau đây gọi chung là giấy phép môi trường thành phần*). Giấy phép môi trường thành phần được tiếp tục sử dụng như giấy phép môi trường đến hết thời hạn của giấy phép môi trường thành phần hoặc được tiếp tục sử dụng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành trong trường hợp giấy phép môi trường thành phần không xác định thời hạn.

định tại Điều 28, Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022.

đ. Nếu quá thời hạn 36 tháng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 (***đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024***) mà Chủ các cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn thành phố Kon Tum không lập thủ tục cấp giấy phép môi trường thì bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022.

3.2. Về đăng ký môi trường:

a. Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định:

“Điều 49. Đăng ký môi trường

1. Đối tượng phải đăng ký môi trường bao gồm:

a. Dự án đầu tư có phát sinh chất thải không thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường;

b. Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành có phát sinh chất thải không thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường”.

b. Căn cứ vào các tiêu chí về môi trường quy định tại phụ lục III, IV, V ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ để lập thủ tục đăng ký môi trường trình Ủy ban nhân dân các xã phường nơi có cơ sở đang hoạt động để xác nhận theo quy định.

c. Thời điểm đăng ký môi trường theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, cụ thể như sau:

“c) Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều này phải đăng ký môi trường trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành”.

d. Hồ sơ, trình tự thủ tục đăng ký môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

đ. Nếu quá thời hạn 24 tháng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 (***đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023***) mà Chủ các cơ sở sản xuất kinh doanh, Chủ dự án trên địa bàn thành phố Kon Tum không lập thủ tục đăng ký môi trường thì bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022.

Lưu ý: Mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương II của Nghị định này là mức phạt tiền áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính do cá nhân thực hiện. ***Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.***”

Thông tin chi tiết cần hướng dẫn đề nghị liên hệ Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Kon Tum (*Ông Nguyễn Thanh Tạng- Chuyên viên để được hướng dẫn cụ thể. Số ĐT: 0988269278*).

Ủy ban nhân dân thành phố báo để các đơn vị được biết, thực hiện theo

đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Sở TN&MT;
- Đ/c Chủ tịch; các đ/c PCT UBND TP;
- Ban QLDA Khu kinh tế tỉnh;
- Phòng: QLĐT; Kinh tế TP;
- Ban QLDA ĐTXD TP;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Chủ các cơ sở SXKD, KKT, các KCN, CCN, làng nghề Chủ các dự án trên địa bàn thành phố;
- Trang Thông tin điện tử TP;
- Đ/c CVP, đ/c Bình - PCVP;
- Lưu: VT, MT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Hùng

